

Họ và tên:

Bài 1: Viết (theo mẫu):

Viết số	Đọc số
16 305	Bảy mươi một nghìn không trăm mười
16 500	Bảy mươi một nghìn không trăm linh một
62 007	Mười sáu nghìn ba trăm linh năm
62 070	Mười sáu nghìn năm trăm
71 010	Sáu mươi hai nghìn không trăm linh bảy
71 001	Sáu mươi hai nghìn không trăm bảy mươi

Bài 2: Viết (theo mẫu):

Đọc số	Viết số
Tám mươi bảy nghìn một trăm mười lăm	87 500
Tám mươi bảy nghìn một trăm linh năm	87 000
Tám mươi bảy nghìn không trăm linh một	87 105
Tám mươi bảy nghìn năm trăm	87 001
Tám mươi bảy nghìn	87 115